

Số: 698/KH-THTrA

Tràng An, ngày 10 tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

1. Luật Giáo dục năm 2019 (Luật số 43/2019/QH14);
2. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;
3. Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;
4. Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ về quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục (có hiệu lực từ 01/11/2018 thay thế Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ);
5. Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông;
6. Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;
7. Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”;
8. Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”;
9. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;
10. Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;
11. Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;
12. Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường tiểu học;
13. Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

15. Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

16. Quyết định số 2099/QĐ-UBND ngày 23/7/2015 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

17. Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/10/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ thị xã về phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

18. Tình hình thực tế của địa phương và nhà trường.

II. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH:

1. Đặc điểm tình hình nhà trường:

Trường Tiểu học Tràng An nằm ở phía Bắc của thị xã Đông Triều, thuộc địa bàn phường Tràng An. Trường được thành lập vào năm 1998 do được tách ra từ trường Phổ thông cơ sở Tràng An.

1.1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường:

- Đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động của nhà trường hiện nay có tổng số 30 người đều trong biên chế. Trong đó: Hiệu trưởng 01 người, Phó hiệu trưởng 01 người, Tổng phụ trách Đội 01 người, giáo viên 24 người, nhân viên 03 người. So với biên chế được giao năm 2020 còn thiếu 01 người, so với nhu cầu còn thiếu 01 giáo viên dạy các môn văn hoá và 01 giáo viên Thể dục.

- Trình độ chuyên môn: Đại học 20 người chiếm 66,7%; Cao đẳng 08 người chiếm 26,7%; Trung cấp 02 người chiếm 6,6%

Trình độ chính trị: 02 cán bộ quản lý có Trung cấp lý luận chính trị.

Trong 5 năm học qua, nhà trường đã có 100% cán bộ giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính, soạn và duyệt giáo án online, thiết kế bài giảng điện tử, khai thác thông tin trên mạng, ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học. 100% cán bộ giáo viên viết sáng kiến kinh nghiệm và giải pháp sáng tạo, áp dụng có hiệu quả trong dạy học, đổi mới công tác quản lý.

Số lượng giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường mỗi năm đều chiếm trên 80%; giáo viên dạy giỏi, chủ nhiệm giỏi cấp thị xã chiếm trên 50%, năm nào cũng có giáo viên dạy giỏi xuất sắc cấp thị xã. Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức cuối mỗi năm học như sau:

Năm học	2015-2016	2016-2017	2017-2018	2018-2019	2019-2020
Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	14/28 50%	16/27 59%	15/30 50%	17/29 58,6%	18/29 62,1%;
Hoàn thành tốt NV	14/28 50%	11/27 41%	15/30 50%	12/29 41,4%	11/29 37,9%
Hoàn thành nhiệm vụ	0	0	0	0	0
Không hoàn thành NV	0	0	0	0	0

- Trong các năm học từ 2015 đến 2020, năm nào cũng có 100% viên chức đạt Lao động Tiên tiến, 3-4 viên chức đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, 1-2 viên chức được UBND thị xã Đông Triều tặng Giấy khen, Sở GD&ĐT Quảng Ninh tặng Giấy khen, 02 lượt viên chức đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

1.2. Về chất lượng giáo dục học sinh:

Số lớp, số học sinh 5 năm học gần đây:

Năm học	2015 - 2016	2016 - 2017	2017- 2018	2018 - 2019	2019 - 2020
Số lớp	15	15	16	17	17
Số học sinh	464	499	529	583	594

- Năm năm qua, nhà trường duy trì tốt sĩ số học sinh, không có học sinh bỏ học. Tham mưu với địa phương để từ năm 2015 đến nay phường Trảng An đều đạt phổ cập giáo dục mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

- Trong các năm học qua chất lượng giáo dục đạt kết quả cao. Hàng năm có từ 99,8% đến 100% số học sinh Hoàn thành và hoàn thành Tốt kiến thức, kỹ năng tất cả các môn học và các hoạt động giáo dục; 100% học sinh được đánh giá Đạt và Tốt tất cả các năng lực; 100% học sinh được đánh giá Đạt và Tốt tất cả các phẩm chất. Cuối mỗi năm học có 99,8-100% số học sinh được lên lớp, 100% số học sinh cuối cấp hoàn thành chương trình tiểu học.

Số học sinh đạt giải trong các cuộc thi và giao lưu các cấp, số học sinh được nhà trường khen thưởng, số học sinh được UBND thị xã Đông Triều tặng Giấy khen trong các năm học gần đây đều đạt nhiều kết quả cao, cụ thể:

Năm học	2015-2016	2016-2017	2017-2018	2018-2019	2019-2020
HS đạt giải cấp thị xã	42 em	85 em	34 em	19 em	7 em
HS đạt giải cấp tỉnh	12 em	25 em	1 em	1 em	1 em
HS đạt giải cấp quốc gia	9 em	7 em			
HS được nhà trường khen thưởng	327 em (70,8%)	300 em (60,1%)	371 em (70,1%)	411 em (70,6%)	414 (69,9%)
HS được UBND thị xã tặng Giấy khen			10 em	8 em	

1.3. Xây dựng cơ sở vật chất nhà trường:

Năm năm qua, nhà trường quan tâm chăm lo tu bổ cơ sở vật chất, mua sắm, xây dựng trường lớp để trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Thư viện nhà trường duy trì thư viện tiên tiến, từ năm học 2017-2018 đến nay đạt thư viện xuất sắc. Các thiết bị và phương tiện phục vụ cho giảng dạy và học tập đầy đủ, được bảo quản và sử dụng có hiệu quả, bổ sung nhiều máy móc, trang thiết bị hiện đại. Khuôn viên trường được cải tạo khang trang, sạch đẹp, đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục. Cụ thể:

+ Khối phòng hành chính quản trị: 04 phòng (01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng phó hiệu trưởng, 01 văn phòng, 01 phòng bảo vệ)

- + Khối phòng học tập: 18 phòng (14 phòng học, 04 phòng bộ môn gồm: phòng ngoại ngữ, phòng tin học, phòng trải nghiệm, phòng nghệ thuật)
- + Khối phòng hỗ trợ học tập: 02 phòng (1 phòng Thư viện, 1 phòng Đội)
- + Bàn ghế 2 chỗ ngồi đảm bảo quy chuẩn của Bộ giáo dục và Đào tạo; Các phòng học đều được trang bị máy chiếu, phong chiếu, ti vi, đường truyền mạng ổn định đảm bảo cho việc dạy và học;

1.4. Thành tích chính của nhà trường đã đạt được 5 năm qua:

Nhà trường 5 năm liền đạt tập thể Lao động Tiên tiến, 4 năm liền (từ 2016-2020) đạt tập thể Lao động Xuất sắc. Năm học 2017-2018, trường vinh dự được UBND tỉnh tặng Cờ thi đua dẫn đầu khối các trường tiểu học, năm học 2019-2020 được UBND tỉnh Quảng Ninh tặng Bằng khen.

1.5. Điểm mạnh:

- Mỗi năm học, bộ máy và cơ cấu tổ chức của nhà trường được kiện toàn đầy đủ và thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ. Chi bộ Đảng chỉ đạo toàn diện các hoạt động và lãnh đạo các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.
- Công tác quản lý của nhà trường được thực hiện đúng quy định, các kế hoạch chỉ đạo và tổ chức thực hiện kịp thời có tính khả thi, sát thực tế. Công tác kiểm tra đánh giá được quan tâm sâu sát, thực chất và đổi mới.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, có trách nhiệm cao, nhiệt tình, tận tụy với công việc, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.
- Chất lượng giáo dục duy trì ổn định và từng bước được nâng cao, tỷ lệ học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học, học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học cao. Những năm học gần đây, tỷ lệ học 2 buổi/ngày đều đạt 100%.
- Đa số học sinh chăm ngoan lễ phép, biết vâng lời thầy cô, có ý thức vươn lên, có tinh thần hợp tác, chủ động trong học tập và rèn luyện.
- Cơ sở vật chất nhà trường 5 năm qua không ngừng được cải thiện ngày càng đầy đủ, khang trang, hiện đại.
- Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo, của Đảng ủy, HĐND, UBND phường và các cơ quan, đoàn thể địa phương. Một số cá nhân hảo tâm luôn quan tâm đến học sinh nhà trường.
- CMHS luôn đồng hành cùng nhà trường, có trách nhiệm trong việc giáo dục học sinh. Nhà trường phối hợp thường xuyên với các tổ chức, đoàn thể tạo điều kiện hỗ trợ cho nhà trường trong công tác phát triển giáo dục.

1.6. Điểm yếu:

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên một số trẻ có nhiệt tình song còn thiếu kinh nghiệm trong cuộc sống cũng như trong chuyên môn. Số giáo viên, nhân viên chưa có bằng Đại học khá nhiều: 08/30 chiếm 26,7%.
- Hiện nay giáo viên trực tiếp giảng dạy chưa đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp để đáp ứng tối đa việc dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh.

- Trường chưa có đủ phòng học để đảm bảo yêu cầu 1 lớp/1 phòng và còn thiếu phòng thiết bị, phòng truyền thống, phòng đa chức năng.

- Trường còn nhiều học sinh thuộc diện gia đình hộ cận nghèo, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; hộ nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình nên việc quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần đối với học sinh còn hạn chế. Đa số cha mẹ học sinh hiện nay đi làm ca, nhiều gia đình cha mẹ li dị, con cái gửi ông bà trông nên việc phối hợp để nâng cao hiệu quả của các hoạt động giáo dục với nhà trường còn gặp khó khăn, đôi khi chưa có hiệu quả cao.

2. Bối cảnh bên ngoài

2.1. Thời cơ:

- Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đặc biệt quan tâm, chăm lo phát triển giáo dục và đào tạo, tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục, tận dụng cơ hội phát triển đất nước trong giai đoạn "cơ cấu dân số vàng" và hội nhập quốc tế mạnh mẽ;

- Giai đoạn 2020-2025 là giai đoạn thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Đất nước đang trên đà ổn định về chính trị, kinh tế- xã hội có nhiều bước tiến vượt bậc để lại ấn tượng trên thế giới;

- Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đánh dấu kinh tế tri thức phát triển mạnh đem lại cơ hội phát triển vượt bậc;

- Giáo dục trên thế giới đang diễn ra những xu hướng mới: xây dựng xã hội học tập cùng với các điều kiện bảo đảm học tập suốt đời; đại chúng hoá, đa dạng hoá, toàn cầu hoá, hội nhập và hợp tác cùng với cạnh tranh quốc tế về giáo dục...

- Giáo dục luôn nhận được sự quan tâm và đầu tư của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và nhân dân.

- Yêu cầu về việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh ngày càng được phụ huynh học sinh và cả xã hội chú trọng.

2.2. Thách thức

- Ngân sách đầu tư cho giáo dục còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu đảm bảo chất lượng giáo dục trong khi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế đòi hỏi phải có nguồn nhân lực chất lượng cao;

- Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đem lại nhiều thời cơ đồng thời cũng đặt ra những thách thức đòi hỏi giáo dục phải có sự đổi mới sâu rộng;

- Khoảng cách giàu nghèo giữa các nhóm dân cư, sự phát triển không đều là nguyên nhân của sự bất bình đẳng về cơ hội tiếp cận giáo dục và sự chênh lệch chất lượng giáo dục giữa các đối tượng người học và các vùng miền;

- Còn một bộ phận cán bộ, giáo viên có tâm lý ngại đổi mới.

- Hội nhập quốc tế và hiện tượng thương mại hóa giáo dục đang làm nảy sinh nhiều nguy cơ tiềm ẩn như sự thâm nhập lối sống không lành mạnh, xói mòn bản sắc văn hoá dân tộc;

- Biến đổi khí hậu, dịch bệnh... có ảnh hưởng không nhỏ đến giáo dục.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC:

1. Sứ mệnh:

Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh đều tận tâm vì một môi trường giáo dục thân thiện và cân bằng, đề cao tư duy độc lập và tinh thần sáng tạo.

2. Giá trị:

- Nhiệt tình, trách nhiệm
- Hợp tác, thân thiện
- Tôn trọng sự khác biệt
- Đoàn kết, kỷ luật
- Tự tin, sáng tạo
- Hướng tới tương lai

3. Tầm nhìn

Là nơi giáo dục học sinh thành những người sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hoà nhập tốt trong cộng đồng và luôn có khát vọng vươn lên.

VI. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG:

1. Mục tiêu chung:

1.1. Nâng cao nhận thức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục, thực hiện thành công chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư 32/2018/TT-BGD&ĐT.

1.2. Tích cực đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và đánh giá học sinh, rèn luyện khả năng tư duy, tự học và sáng tạo theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

1.3. Đổi mới công tác quản trị trường học, tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động dạy học.

1.4. Tiếp tục xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, trường đạt chuẩn về chất lượng giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1 Tập thể nhà trường

- Trường tiếp tục phấn đấu giữ vững danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc, được UBND, Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen. Các đoàn thể trong nhà trường hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ các năm học; Công đoàn vững mạnh xuất sắc; Liên Đội vững mạnh xuất sắc.

- Trường tiếp tục được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và đạt chuẩn về chất lượng giáo dục cấp độ 3 vào năm 2022.

2.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có năng lực chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, thực hiện tốt những quy định về đạo đức nhà giáo, được qua các lớp

bồi dưỡng về nghiệp vụ chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục, lý luận chính trị, bồi dưỡng về trình độ tin học và ngoại ngữ.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo.
- 100% số cán bộ giáo viên đạt Khá trở lên về Chuẩn nghề nghiệp, trong đó đạt Tốt từ 60% trở lên.

+ Trên 60% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi (giáo viên chủ nhiệm giỏi) cấp trường hàng năm.

+ Trên 35% giáo viên đạt giáo viên giỏi (giáo viên chủ nhiệm giỏi) cấp thị xã trong các năm thị xã tổ chức.

+ 1-2 giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp tỉnh (các năm Sở GD&ĐT tổ chức).

+ 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt Lao động Tiên tiến, tỷ lệ đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh đạt số lượng đúng theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng hiện hành.

2.3. Học sinh

a. Quy mô số lớp, học sinh:

Năm học	Tổng số		Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2020-2021	18	617	4	129	3	119	4	147	4	123	3	99
2021-2022	19	637	4	119	4	129	3	119	4	147	4	123
2022-2023	18	612	3	98	4	119	4	129	3	119	4	147
2023-2024	17	565	3	100	3	98	4	119	4	129	3	119
2024-2025	17	551	3	105	3	100	3	98	4	119	4	129

b. Chất lượng học sinh: Các năm học, phần đầu đạt được các chỉ tiêu sau

- Duy trì huy động 100% số học sinh ra lớp đúng độ tuổi. Duy trì tốt công tác tham mưu để xã giữ vững đạt phổ cập giáo dục mức độ 3 trong các năm.

- 100% học sinh được đánh giá Đạt trở lên về các năng lực và phẩm chất.

- 99-100% số học sinh được đánh giá Hoàn thành và Hoàn thành tốt kiến thức kỹ năng các môn học và hoạt động giáo dục.

- 99-100% số học sinh được lên lớp; 100% số học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- Tham gia các hội thi, giao lưu, các hoạt động thể dục, thể thao cấp thị xã, cấp tỉnh có học sinh đạt giải.

2.4. Cơ sở vật chất :

- Tích cực tham mưu với cấp có thẩm quyền để xây dựng các hạng mục công trình mới đáp ứng nhu cầu dạy và học: Xây thêm 05 phòng học, 1 phòng Âm nhạc, 01 phòng bộ môn Khoa học-Công nghệ, 1 phòng thiết bị giáo dục, 1 phòng truyền thống, nhà đa năng; tu sửa 12 phòng học cũ xây dựng từ năm 2003 đã xuống cấp nền, cửa, vữa trát.

- Bổ sung các phòng học có đủ trang thiết bị dạy học hiện đại, thông minh.

- Tất cả các phòng làm việc có đủ thiết bị, đồ dùng cần thiết đáp ứng nhu cầu làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Thư viện, phòng thiết bị dạy học hàng năm được bổ sung sách, tài liệu, đồ dùng đầy đủ, giữ vững thư viện đạt thư viện Xuất sắc vào năm 2020.

V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC:

1. Thực hiện đổi mới nội dung chương trình sách giáo khoa theo lộ trình của Bộ GD&ĐT, tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đổi mới đánh giá học sinh tiểu học.

- Tiếp tục triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Tạo tâm thế sẵn sàng, vững vàng trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện tốt việc đổi mới giáo dục. Chủ động trong việc tự bồi dưỡng kiến thức, tiếp cận nhanh và đồng thuận quyết tâm cao trong việc giảng dạy nâng cao chất lượng khi thực hiện chương trình sách giáo khoa mới.

- Thực hiện có hiệu quả việc đổi mới nội dung chương trình, sách giáo khoa theo quy định và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tình hình thực tế để học sinh học tập vừa sức theo chỉ đạo của ngành. Tiếp tục tăng cường dạy học ngoại ngữ, tin học, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh. Giáo viên tiếp tục chủ động nghiên cứu, sáng tạo trong tổ chức dạy và học; áp dụng các mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện thực tiễn; đẩy mạnh việc áp dụng các thành tố tích cực của Mô hình trường học mới để đổi mới phương thức giáo dục, đảm bảo nguyên tắc lấy hoạt động học của học sinh làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh.

- Tăng cường công tác chỉ đạo giáo viên kèm cặp, giúp đỡ học sinh chậm tiến bộ, bồi dưỡng học sinh năng khiếu. Thực hiện tốt hơn công tác kiểm tra giám sát để có biện pháp chấn chỉnh kịp thời. Thường xuyên chỉ đạo đổi mới sinh hoạt chuyên môn để nâng cao chất lượng dạy và học.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong học sinh. Sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học có sẵn; tự làm, sưu tầm thêm đồ dùng dạy học. Tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy, sử dụng có hiệu quả “Phòng học thông minh”, phòng học Ngoại ngữ, phòng học trải nghiệm lấy học sinh làm trung tâm, phát huy hiệu quả các phần mềm quản lý, dạy và học. Tích cực động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hưởng ứng các cuộc thi khoa học sáng tạo, tin học trẻ, các sản phẩm STEM.

- Tăng cường việc đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống. Thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống dịch bệnh; phòng chống đuối nước và tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kỹ năng sống, các kỹ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông...

- Đổi mới cách đánh giá kết quả học tập của học sinh, phản ánh đúng thực chất kết quả của việc dạy và học. Chủ động, linh hoạt trong việc đánh giá, tạo động lực thúc đẩy học sinh tiến bộ, không gây áp lực. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách. Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”, có giải pháp không để học sinh bỏ học.

- Khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội. Thực hiện nghiêm túc công tác bàn giao chất lượng học sinh cuối năm học.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

2.1. Quan tâm kiện toàn bộ máy và cơ cấu tổ chức trong nhà trường

- Tìm hiểu kỹ về cơ cấu đội ngũ, năng lực, hoàn cảnh gia đình, sức khỏe, nguyện vọng của đội ngũ để sắp xếp phân công nhiệm vụ cho phù hợp, phát huy tốt năng lực thể mạnh của cá nhân. Thường xuyên kiện toàn bộ máy theo từng năm học và khi có thay đổi về nhân sự.

- Ban giám hiệu nhà trường chủ động đề ra các phương án phân công giáo viên, bố trí sắp xếp phòng học đảm bảo dạy đủ các môn học và hoạt động giáo

dục theo quy định của chương trình giáo dục phổ thông và bố trí các lớp học 2 buổi/ngày hợp lý trong điều kiện cho phép.

- Tiếp tục tuyên truyền thực hiện các văn bản chỉ đạo của Nhà nước, địa phương và ngành về chính sách tinh giản biên chế tới tất cả cán bộ, viên chức, lao động trong đơn vị. Hàng năm tổ chức rà soát thống kê các đối tượng trong diện tinh giản biên chế có phương án sắp xếp lại bộ máy, biên chế và bố trí các vị trí việc làm phù hợp, gọn nhẹ, hiệu quả, không gây hoang mang trong đội ngũ, kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy những đối tượng không đáp ứng được yêu cầu công việc theo quy định.

2.2. Tăng cường công tác quản lý, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; thực hiện đánh giá, xếp loại, khen thưởng đối với giáo viên, nhân viên đúng quy định tạo động lực trong tập thể và từng cá nhân.

- Quản lý, chỉ đạo, điều hành các hoạt động nhà trường theo đúng quy định của pháp luật. Hoàn thiện hệ thống các nội quy, quy chế, quy định về mọi hoạt động của nhà trường dựa trên cơ sở các văn bản quy định của nhà nước, đảm bảo thống nhất, dân chủ, vận dụng linh hoạt phù hợp điều kiện thực tế.

- Chủ động, sáng tạo, đổi mới tư duy trong công tác quản lý nhà trường, nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ; tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, nâng cao sự hài lòng của người dân đối với giáo dục.

- Tổ chức nghiêm túc việc học tập các Nghị quyết của Trung ương, Chỉ thị số 40-CT/TU của Ban bí thư Trung ương về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, khuyến khích động viên giáo viên tăng cường tự học, bồi dưỡng thường xuyên đảm bảo tiến bộ trong công tác giáo dục.

- Các vấn đề về phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý cần tập trung giải quyết trong giai đoạn 2020-2025:

+ Bổ sung thêm vị trí việc làm của giáo viên dạy các môn văn hóa, giáo viên dạy môn dạy môn Tin học.

+ Động viên, tạo điều kiện cho 08 giáo viên tham gia học tập đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn đạt chuẩn vào năm 2023-2024.

+ Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tại chỗ cho giáo viên còn thiếu kinh nghiệm trong việc xử lý các tình huống sư phạm. Tạo động lực để phát huy hết tinh thần tự học của bản thân cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Bồi dưỡng cho 100% đội ngũ nắm chắc về chương trình GDPT 2018.

- Hướng dẫn, động viên giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi, chủ nhiệm giỏi cấp trường, cấp thị xã, cấp tỉnh. Tăng cường việc bồi dưỡng đội ngũ

giáo viên nòng cốt để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng mũi nhọn cả về số lượng và chất lượng.

- Đảm bảo các quyền lợi, nghĩa vụ và chế độ chính sách đối với cán bộ, viên chức, người lao động và học sinh. Đánh giá Chuẩn nghề nghiệp giáo viên, Chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, đánh giá xếp loại viên chức và người lao động; đánh giá xếp loại thi đua khen thưởng công khai, dân chủ, đoàn kết, xây dựng, tạo được động lực tích cực trong tập thể.

2.3. Thực hiện quản lý hành chính trong nhà trường.

- Duy trì tốt hệ thống hồ sơ sổ sách phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường theo đúng quy định của ngành. Công tác văn thư lưu trữ quan tâm hơn, các văn bản đi, đến được theo dõi và xử lý kịp thời.

- Tăng cường việc quản lý hành chính thông qua việc ứng dụng CNTT, sử dụng, khai thác có hiệu quả các phần mềm quản lý, dạy và học. Tiếp tục sử dụng các chức năng của Phòng giáo dục điện tử, chính quyền điện tử trong quản lý mọi hoạt động của nhà trường.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả cải cách hành chính, sử dụng hộp thư điện tử của ngành để trao đổi văn chỉ đạo, điều hành, sử dụng chữ ký số.

2.4. Thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tăng cường sự hài lòng của người dân đối với giáo dục trong nhà trường.

- Xây dựng quy chế dân chủ trong nhà trường thông qua hội nghị viên chức lao động hàng năm theo hướng dẫn nội dung Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung công khai theo quy định tại các Thông tư, hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước; xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; việc bố trí sử dụng lao động, thực hiện quản lý sử dụng hồ sơ sổ sách theo quy định; việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; thực hiện giải quyết khiếu nại, tố cáo của đơn vị.

Triển khai có hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sửa đổi) và Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/09/2014 của Chính phủ.

- Nhà trường cần nghiên cứu để xác định nhu cầu của xã hội đối với giáo dục tiểu học và những mong muốn của chính đáng của các thành viên. Chủ động chuẩn bị tâm thế cho cho mọi thành viên trong trường hiểu và cùng thực hiện đổi mới trong giáo dục đạt hiệu quả cao.

- Luôn lắng nghe và tiếp thu ý kiến, nguyện vọng của người dạy, người học, phụ huynh học sinh và nhân dân một cách nghiêm túc để xác định yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục. Luôn trước được những trở ngại, khó khăn khi thực hiện các phương án, giải pháp khác nhau nhằm đảm bảo sự hài lòng của người dân đối với sự nghiệp giáo dục.

2.5. Đổi mới công tác kiểm tra nội bộ trường học, tăng cường kiểm tra chuyên môn, tích cực dự giờ thăm lớp dưới nhiều hình thức.

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Thành lập Ban kiểm tra nội bộ, xây dựng kế hoạch, tiến hành các cuộc kiểm tra tuân thủ các bước theo quy định.

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường được quy định của Luật Giáo dục, Điều lệ nhà trường, Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường và quy định tại các văn bản pháp quy khác có liên quan để nâng cao nhận thức và ý thức của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường.

3. Coi trọng việc xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan trường học đảm bảo an toàn; thực hiện quản lý tài chính, tài sản theo đúng quy định.

- Bảo quản tốt cơ sở vật chất trường lớp, giữ môi trường cảnh quan sư phạm xanh, sạch, đẹp, an toàn.

- Gắn việc xây dựng “Trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích” với việc thực hiện Thông tư 23/2012/TT-BCA về xây dựng “Trường học đảm bảo an toàn về an ninh trật tự”. Thường xuyên kiểm tra phát hiện và khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây tai nạn, thương tích trong nhà trường. Tích cực giáo dục học sinh thực hiện an toàn giao thông. Tuyên truyền hướng dẫn học sinh kỹ năng phòng tránh đuối nước, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, phổ biến giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng tránh cháy nổ, điện giật.....

- Tổ chức thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng chống tội phạm, Chương trình quốc gia phòng chống tệ nạn ma túy, Chương trình hành động phòng chống mại dâm, Chương trình hành động phòng chống tác hại của trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực và không lành mạnh đối với học sinh; Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2020-2025 của ngành GD&ĐT.

- Tổ chức quản lý thu, chi, sử dụng hiệu quả, minh bạch, đúng quy định các nguồn tài chính. Thực hiện chế độ báo tài chính và hệ thống sổ sách kế toán theo quy định chế độ kế toán hiện hành.

- Sử dụng nguồn ngân sách nhà nước đúng mục đích, tiết kiệm chi để đầu tư mua sắm, sửa chữa nhỏ, phục vụ các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Tăng cường bổ sung cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hoá, kiên cố hoá, hiện đại hoá, bám sát các tiêu chí quy định trong tiêu chuẩn về cơ sở vật chất của trường tiểu học chuẩn quốc gia mức độ II và đạt chuẩn về chất lượng giáo dục.

- Tăng cường tiết kiệm chi để nâng cao mức thu nhập tăng thêm cho đội ngũ viên chức, lao động.

- Chỉ đạo thành viên trong nhà trường làm tốt công tác quản lý tài sản, tiết kiệm điện, nước, diện thoại, vật tư văn phòng và các hoạt động liên quan đến tài chính, tài sản.

- Thực hiện nghiêm túc công khai thu chi tài chính tài chính theo quy định của nhà nước, của ngành.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

- Triển khai có hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 (được phê duyệt theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

- Thực hiện có hiệu quả hệ thống các phần mềm quản lý trong nhà trường; hệ thống hội nghị truyền hình trực tiếp, trực tuyến; tập huấn qua mạng internet; tổ chức áp dụng phương thức tuyển sinh đầu cấp học qua mạng.

- Sử dụng sở liên lạc điện tử trong nhà trường; tập trung khai thác có hiệu quả: Phòng giáo dục điện tử (dongtrieu.edu.vn); Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử; Hệ thống chính quyền điện tử của tỉnh, thị xã; Cổng thông tin công nghệ GIS vào dạy học đặc biệt phần lịch sử, địa lý địa phương; Hệ thống thư điện tử; Lịch công tác; Cổng thông tin của nhà trường. Đẩy mạnh việc tổ chức xây dựng có hiệu quả và khai thác sử dụng kho bài giảng e-Learning, kho học liệu số của ngành phục vụ nhu cầu tự học của người học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy, học; thực hiện có hiệu quả mô hình trường học thông minh, lớp học thông minh.

- Cán bộ giáo viên không ngừng học tập nâng cao trình độ về CNTT, thành thạo trong việc ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học.

- Tiếp tục đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ ứng dụng CNTT.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

- Ban giám hiệu nhà trường tích cực tham mưu với Phòng GD&ĐT, UBND thị xã và các phòng, ban liên quan để bổ sung giáo viên và đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường để đảm bảo trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ II và trường đạt Chuẩn về chất lượng giáo dục.

- Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, tích cực tham mưu với địa phương, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường để nâng cao chất lượng giáo dục. Chủ động trong công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về kế hoạch và các biện pháp cụ thể để phát triển nhà trường. Tích cực tuyên truyền với cộng đồng về nội dung, phương pháp và cách đánh giá học sinh tiểu học theo tinh thần đổi mới, chấn chỉnh thực hiện các quy định về dạy thêm học thêm trên địa bàn.

- Tham mưu với địa phương để thực hiện thành công các tiêu chí liên quan đến giáo dục trong phong trào xây dựng nông thôn mới

- Tăng cường phối hợp với CMHS và các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, lắng nghe các ý kiến góp ý của học sinh, phụ huynh và nhân dân để điều chỉnh các biện pháp quản lý nhà trường cho phù hợp. Tạo điều kiện để Ban đại diện CMHS hoạt động theo đúng Quy chế của Bộ GD&ĐT quy định.

- Phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để huy động nguồn kinh phí tự nguyện, theo quy định để khen thưởng học sinh học có thành tích cao, hỗ trợ học sinh nghèo và có hoàn cảnh khó khăn, để giáo dục học sinh về truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc, huy động học sinh đi học đúng độ tuổi, thực hiện phổ cập giáo dục.

- Kết hợp chặt chẽ với Hội CMHS, các đoàn thể, tổ chức xã hội cùng nhà trường để chăm lo giáo dục học sinh, giữ vững PCGD tiểu học đúng độ tuổi một cách bền vững, huy động kinh phí xã hội hóa để xây dựng nhà trường.

6. Lãnh đạo và quản lý nhà trường đảm bảo khoa học, minh bạch, dân chủ, an toàn; điều hành nhà trường hoạt động hiệu quả, xây dựng nhà trường vững mạnh:

- Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (Khóa XII) gắn với thực hiện nội dung chủ đề năm do cấp trên chỉ đạo. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tâm huyết, nhiệt tình, chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Xây dựng tinh thần học đi đôi với làm theo bằng những hành động, việc làm cụ thể. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Lấy kết quả đó là một trong những tiêu chuẩn đánh giá, bình xét, phân loại cán bộ, viên chức.

- Tích cực trong việc nghiên cứu để triển khai phổ biến tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước, văn bản chỉ đạo của ngành Giáo dục và Đào tạo; văn bản chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tăng cường rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, phong cách nhà giáo; nâng cao nhận thức đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Tiếp tục củng cố kết quả cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm

gương đạo đức, tự học và sáng tạo", tiên phong, gương mẫu trong việc thực hiện các phong trào của ngành.

- Tiếp tục sáng tạo trong việc "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" với các nội dung và hình thức phù hợp, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo. Tận tụy với công việc; thực hiện đúng điều lệ, quy chế, nội quy của đơn vị, nhà trường, của ngành. Trang phục, trang sức khi thực hiện nhiệm vụ phải giản dị, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với nghề dạy học, không gây phản cảm và phân tán sự chú ý của người học.

- Quản lý chỉ đạo bằng văn bản cụ thể, có thời gian cho nhân viên nghiên cứu thực hiện tốt. Đề cao tính dân chủ công bằng trong việc triển khai giải quyết công việc. Động viên, uốn nắn kịp thời để các thành viên viên có động lực phát huy hoặc sửa chữa để tiếp tục cống hiến cho nhà trường.

- Các khoản thu chi đều minh bạch, xây dựng kế hoạch chi tiết thỏa thuận, quyết toán công khai với phụ huynh để đảm bảo tính dân chủ. Các khoản thu chi đều được báo cáo qua hệ thống sổ sách, báo cáo qua hệ thống kho bạc tài chính, thực hiện đúng theo nguyên tắc tài chính.

- Việc quản lý sử dụng tài sản trong nhà trường cần thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy trình trong việc mua sắm, thanh lý, ghi tăng, ghi giảm tài sản cố định, kiểm kê, kê khai tài sản.... đúng các quy định, quy chế đã ban hành. Tổ chức tốt việc xây dựng và thực hiện những định hướng đổi mới cơ chế quản lý tài sản công nhằm vừa thực hiện quản lý chặt chẽ tài sản công, vừa thực hiện khai thác cao nhất hiệu quả sử dụng tài sản công.

- Quản lý học sinh đảm bảo an toàn là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Nhà trường cần chủ động xây dựng tất cả các phương án đảm bảo an toàn cho học sinh về phòng tránh ngộ độc thực phẩm, phòng tránh dịch bệnh, phòng tránh đuối nước. Chú trọng cơ sở vật chất đảm bảo an toàn tránh các nguy cơ mất an toàn gây tai nạn thương tích, quản lý chặt chẽ khu vệ sinh, những nơi ngõ ngách trong trường phòng tránh học sinh bị xâm hại, tăng cường dạy kỹ năng sống cho học sinh để biết phòng ngừa, bảo vệ bản thân an toàn.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ trường học; coi trọng công tác tiếp dân, ứng xử văn hóa lịch sự với phụ huynh, học sinh, giữa các đồng nghiệp, giữa thầy và trò tạo thành một tập thể làm việc gương mẫu, phát huy tinh thần ý thức tự giác cao của các thành viên trong nhà trường, cùng xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh.

- Nhà trường cần thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ giám sát của hội đồng trường; thanh tra nhân dân, các tổ chức trong ngoài nhà trường; phối hợp thường xuyên chặt chẽ với phụ huynh học sinh.

VI. ĐỀ XUẤT TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, CMHS, học sinh và các tổ chức cá nhân liên quan đến nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

2.1. Giai đoạn 1: Từ năm 2020-2022

- Triển khai chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, báo cáo lên các cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung.

2.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2022-2025

- Tham mưu và thực hiện đúng tiến độ kế hoạch.

- Tuyên truyền, quảng bá về nhà trường.

3. Tổ chức thực hiện:

- Ban giám hiệu nhà trường chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

- Hiệu trưởng trực tiếp tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập ban kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Chủ động tham mưu kịp thời với các cấp lãnh đạo, quản lý để thực hiện Kế hoạch chiến lược của nhà trường. Chủ động phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, tổ chức trong và ngoài nhà trường để tuyên truyền và triển khai thực hiện kế hoạch, đánh giá, rút kinh nghiệm thực hiện kế hoạch qua từng giai đoạn.

- Các Phó Hiệu trưởng, theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

- Các Tổ trưởng tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Các cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên, căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Học sinh của nhà trường tích cực học tập, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống thông qua các hoạt động giáo dục để đáp ứng tốt các yêu cầu xã hội.

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia phối hợp thực hiện Kế hoạch chiến lược của nhà trường. Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, tham gia ý kiến với Hiệu trưởng để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch đã đề ra.

VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

Kế hoạch chiến lược của nhà trường là định hướng việc xây dựng và phát triển nhà trường trong một giai đoạn nhất định. Đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường quyết tâm thực hiện thành công Kế hoạch này.

Để giúp nhà trường thực hiện tốt Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2020-2025, nhà trường đề nghị các cấp lãnh đạo và quản lý quan tâm giúp đỡ và đầu tư về mọi mặt, tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường phát triển phù hợp với xu thế của xã hội và đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- UBND xã (b/c)
- Các bộ phận, cá nhân (t/h);
- Các tổ chức đoàn thể (p/h);
- Lưu.



Nguyễn Thị Diệp